

Trà C, ngày 28 tháng 10 năm 2021

Số: 74/2021/QĐST - DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 138/2021/TLST-DS ngày 28 tháng 6 năm 2021. Về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Sài G (SCB). Địa chỉ: 19-21-23-25 Nguyễn H, phường Bến Ng, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật ông Bùi Anh D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nhan Thành Ng, chức vụ: Giám đốc chi nhánh Trà Vinh - Ngân hàng thương mại cổ phần Sài G. Địa chỉ: 102A Phạm Hồng Th, phường 2, TP Trà V, tỉnh Trà Vinh. Ông Nhan Thành Ng ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Trịnh Tăng Việt T, chức vụ: Giám đốc phòng khách hàng cá nhân Ngân hàng TMCP Sài G chi nhánh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* 1. Ông Lâm Sô Ph, sinh năm 1971

2. Bà Tăng Thị V, sinh năm 1971

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã Hàm T, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài G là ông Trịnh Tăng Việt T và bị đơn ông Lâm Sô Ph, bà Tăng Thị V thống nhất khoản vay mà ông Ph, bà V còn nợ và tự nguyện trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài G đến ngày 20.10.2021 với tổng số tiền 184.427.143 đồng, trong đó: Tiền nợ gốc 140.000.000 đồng; tiền lãi phạt trong hạn 24.408.611 đồng; tiền phạt chậm thanh toán lãi: 2.980.659 đồng; tiền phạt quá hạn nợ gốc: 17.037.873 đồng.

Thời gian và địa điểm giao trả: Hai bên thống nhất giao cho Chi cục thi hành án dân sự tổ chức thi hành.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 21/10/2021 thì khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc, trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Đối với yêu cầu trường hợp ông Lâm Sông Ph, bà Tăng Thị V không trả nợ, ngân hàng TMCP Sài Gòn được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mãi các tài sản bảo đảm để thu hồi nợ, cụ thể: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CE 296551, Sổ vào sổ cấp GCN: CS02521, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh cấp ngày 15/11/2016. Thửa đất số: 420, 590 tờ bản đồ số 19, tọa lạc tại ấp C, xã Hàm G, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CE 296552, Sổ vào sổ cấp GCN: CS02522, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh cấp ngày 15/11/2016. Thửa đất số: 423, tờ bản đồ số 19, tọa lạc tại ấp C, xã Hàm G, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh thì ngân hàng TMCP Sài Gòn xin rút lại không yêu cầu nên Đình chỉ đối với yêu cầu trên của ngân hàng TMCP Sài Gòn.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: 4.610.679đ (*Bốn triệu sáu trăm mười nghìn sáu trăm bảy mươi chín đồng*) ông Lâm Sông Ph, bà Tăng Thị V tự nguyện nộp toàn bộ. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn (SCB) số tiền tạm ứng án phí 4.396.000đ (*Bốn triệu ba trăm chín mươi sáu nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 006028, ngày 28/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà C;
- CCTHA huyện Trà C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Kim Riêng